ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày tháng năm 2018*

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình số 28-CTr/TU ngày 21/8/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

Căn cứ Chương trình số 28-CTr/TU ngày 21/8/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày / /2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình số 28-CTr/TU ngày 21/8/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện định kỳ báo cáo UBND tỉnh.

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Công ty TNHH một thành viên của tỉnh nghiêm túc triển khai các nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Công ty TNHH một thành viên của tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TH.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày tháng năm 2018*

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chương trình số 28-CTr/TU ngày 21/8/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / / 2018 của UBND tỉnh)

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

Căn cứ Khoản 2, Khoản 4, mục IV Chương trình số 28-CTr/TU ngày 21/8/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ, Chương trình số 28-CTr/TU ngày 21/8/2018 của Tỉnh ủy, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và sự đồng thuận cao ở các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về cải cách chính sách tiền lương.

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể để Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

-Bảo đảm đồng bộ, kế thừa và phát huy những ưu điểm, khắc phục có hiệu quả những hạn chế, bất cập của chính sách tiền lương hiện hành; tuân thủ nguyên tắc phân phối theo lao động và quy luật khách quan của kinh tế thị trường, lấy tăng năng suất lao động là cơ sở để tăng lương; đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; có lộ trình phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nguồn lực của đất nước.

- Trong khu vực công, trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo phù hợp với quy định; thực hiện chế độ đãi ngộ, khen thưởng xứng đáng theo năng suất lao động. Tiền lương phải thực sự là nguồn thu nhập chính bảo đảm đời sống người lao động và gia đình người hưởng lương; trả lương đúng là đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực, tạo động lực nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, góp phần làm trong sạch và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, góp phần quan trọng thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội; thúc đẩy, nâng cao chất lượng tăng trưởng và phát triển bền vững.

-Trong khu vực doanh nghiệp, tiền lương là giá cả sức lao động, hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Nhà nước quy định tiền lương tối thiểu là mức sàn thấp nhất để bảo vệ người lao động yếu thế, đồng thời là một trong những căn cứ để thoả thuận tiền lương và điều tiết thị trường lao động. Phân phối tiền lương dựa trên kết quả lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

2. Yêu cầu:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới, tinh giản, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập gắn liền với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị tạo cơ sở tiền đề bền vững cho thực hiện việc cải cách chính sách tiền lương.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, xác định cơ cấu công chức, viên chức; xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm và tinh giản biên chế theo các Nghị quyết của Đảng và quy định của Nhà nước đã được ban hành. Trên cơ sở đó, thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện trả lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo.

-Tuyên truyền, triển khai, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định pháp luật về tiền lương tối thiểu vùng, đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng của người lao động trong trả lương; tăng cường kiểm tra, thanh tra xử lý nghiêm các

hành vi vi phạm pháp luật trong trả lương cho người lao động. Phát triển tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp, quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

Thực hiện chính sách tiền lương khoa học, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tiễn; xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ, nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực; góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đảm bảo đời sống của người hưởng lương và gia đình người hưởng lương, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Từ năm 2018 đến năm 2020:

Thực hiện điều chỉnh kịp thời các quy định về chính sách tiền lương theo quy định của Chính phủ.

a) Đối với khu vực công:

- Điều chỉnh tăng mức lương cơ sở kịp thời theo quy định.

- Thực hiện chế độ tiền lương mới theo nội dung cải cách chính sách tiền lương, gắn với lộ trình cải cách hành chính, tinh giản biên chế; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết của Trung ương.

b) Đối với khu vực doanh nghiệp

-Thực hiện điều chỉnh kịp thời mức lương tối thiểu vùng theo quy định.

-Thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với doanh nghiệp nhà nước theo các nội dung của Đề án cải cách chính sách tiền lương được phê duyệt.

2.2. Từ năm 2021 đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Triển khai thực hiện kịp thời các quy định và hướng dẫn về chính sách tiền lương của Chính phủ.

a) Đối với khu vực công

-Từ năm 2021, áp dụng chế độ tiền lương mới thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong toàn bộ hệ thống chính trị.

-Năm 2021, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp.

-Định kỳ thực hiện nâng mức tiền lương phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng của ngân sách nhà nước.

-Đến năm 2025, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức cao hơn mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp.

-Đến năm 2030, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng hoặc cao hơn mức lương thấp nhất của vùng cao nhất của khu vực doanh nghiệp.

b) Đối với khu vực doanh nghiệp

-Từ năm 2021, các doanh nghiệp được thực hiện chính sách tiền lương trên cơ sở thương lượng, thoả thuận giữa người sử dụng lao động với người lao động và đại diện tập thể người lao động; Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp.

-Thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đến năm 2025 và tiến tới giao khoán nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ, Chương trình số 28-CTr/TU ngày 21/8/2018 của Tỉnh ủy đối với toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị trong việc cải cách chính sách tiền lương.

2. Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm để làm cơ sở thực hiện cải cách chính sách tiền lương.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng và hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, bản mô tả công việc, xác định cơ cấu công chức, viên chức, xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, tinh giản biên chế theo chỉ tiêu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII.

Sở Nội vụ chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Thực hiện các nội dung cải cách chính sách tiền lương:

a) Sở Nội vụ:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả các chính sách pháp luật của Trung ương về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đối tượng và tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm liên thông, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia.

b) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Nắm tình hình thực hiện, rà soát địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, làm cơ sở báo cáo, đề xuất điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội, khả năng chi trả của doanh nghiệp để đến năm 2020 mức lương tối thiểu bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình; tiến tới điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng đặt trong mối quan hệ với các yếu tố của thị trường lao động và phát triển kinh tế - xã hội từ năm 2021.

- Triển khai thực hiện các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương vào chi phí, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích. Phân định rõ tiền lương của người đại diện vốn nhà nước với tiền lương của ban điều hành theo nguyên tắc ai thuê, bổ nhiệm thì đánh giá và trả lương

- Triển khai thực hiện Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện giao khoán, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh gắn với kết quả, hiệu quả quản lý và sử dụng vốn nhà nước của doanh nghiệp nhà nước; từng bước tiến tới trả lương cho hội đồng thành viên, kiểm soát viên từ lợi nhuận sau thuế.

c) Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các quy định về cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; thực hiện các giải pháp tài chính ngân sách để đảm bảo nguồn lực cho cải cách chính sách tiền lương.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Xác định mức sống tối thiểu hằng năm báo cáo cơ quan có thẩm quyền để làm căn cứ xác định mức lương tối thiểu và khuyến nghị các định hướng chính sách tiền lương; tăng cường điều tra, công bố định kỳ thông tin, số liệu về tiền lương và thu nhập của cả khu vực công và khu vực doanh nghiệp.

e) Sở Tư pháp

Thực hiện công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành không trái với các quy định mới của Trung ương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các văn bản bất hợp lý (nếu có).

Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng hệ thống quy phạm pháp luật nhằm tạo hành lang pháp lý triển khai tốt các mục tiêu của Chương trình đã đề ra.

f) Các Sở, ban, ngành, địa phương:

Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham gia vào việc xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Triển khai có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đảm bảo chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất gửi Sở Nội vụ theo đúng nội dung và thời gian quy định tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

g) Các Công ty TNHH một thành viên của tỉnh

Thực hiện có hiệu quả việc cơ cấu, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, nhằm đảm bảo mức chi trả lương cho người lao động phù hợp với mặt bằng chung của thị trường.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

a) Triển khai có hiệu quả các chính sách pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, lao động, doanh nghiệp, bảo hiểm xã hôi và chính sách tiền lương trong khu vực công và khu vực doanh nghiệp; đẩy mạnh phân cấp, giao quyền tự chủ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm, kỷ luật, trả lương và quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong doanh nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

b) Áp dụng các giải pháp quản lý nhà nước có hiệu quả về chính sách tiền lương trong doanh nghiệp nhằm thiết lập cơ chế đối thoại, thương lượng và thỏa thuận giữa các chủ thể trong quan hệ lao động theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, bảo đảm hài hoà lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động, tạo sự đồng thuận cao. Phát triển tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở, quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động.

c) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách tiền lương theo quy định của pháp luật trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cố tình né tránh, thực hiện không nghiêm túc hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao trong thực hiện cải cách chính sách tiền lương gắn với cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và vi phạm quy định của pháp luật về tiền lương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của Kế hoạch này và căn cứ

chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng, ban hành Kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm; trong đó, phải thể hiện bằng các giải pháp, nhiệm vụ kế hoạch triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể. Hoàn thành việc ban hành Kế hoạch trong quý IV năm 2018 và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi.

b) Báo cáo theo định kỳ trước ngày 15/11 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu việc thực hiện Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp chỉ đạo kịp thời để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

b) Chủ trì, tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại các Khoản 2, 3, 4 Mục III Kế hoạch này thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở.

3. Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với yêu cầu được nêu tại điểm e, khoản 4, Mục III Kế hoạch này.

4. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được nêu tại điểm b, Khoản 1, Mục III Kế hoạch này.

5. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được nêu tại điểm c, d Khoản 4 Mục III Kế hoạch này.

6. Các Công ty TNHH một thành viên của tỉnh triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được nêu tại điểm g Khoản 4 Mục III Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần thiết sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất và gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị